

Số: 1617/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1442/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định 42/2025/QĐUBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Thọ bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Phú Thọ quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 34/TTr-SKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ các lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính không được công bố tại Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 1442/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 6 năm 2025, Quyết định số 1446/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ

Khoa học và Công nghệ và được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: <https://csdl.dichvucong.gov.vn>); Cổng thông tin điện tử tỉnh (địa chỉ: <https://phutho.gov.vn>).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu thủ tục hành chính tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

- Rà soát, cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định; đăng tải công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính số 1, 2, 3 mục I Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: MỜI BAN HÀNH; BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1617/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỜI BAN HÀNH

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET						
1	1.013819	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618	Không quy định	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

		tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		- <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <u>Trực tuyến</u> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <u>Dịch vụ Bưu chính công ích.</u>			
2	1.013877	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.	1. <u>Trực tiếp:</u> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

				<i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
3	1.013885	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công	Không có	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> <i>Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2:</u> <i>Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3:</u> <i>Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

		cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông		hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
4	1.013888	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ	Không có	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

		viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông		1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
5	1.013912	Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

				Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
6	1.013897	Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập:	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

				www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
7	1.013899	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	1.000.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính

8	1.013900	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	1.000.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính
9	1.013901	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ	15 ngày kể từ ngày kết thúc	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú	500.000 đồng/giấy	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-

		viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	phép		CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính
10	1.013902	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú -	500.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-

		đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP		<i>phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2</u>: <i>Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3</u>: <i>Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính
11	1.013903	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện,	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: <i>Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;</i>	500.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

		không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP		<i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; <i>ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			- Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính
12	1.013904	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi,	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông

		thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP		phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính
13	.1.013905	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618.	500.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài

				- <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <u>Trực tuyến</u> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <u>Dịch vụ Bưu chính công ích.</u>			chính
14	1.013906	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.	1. <u>Trực tiếp</u>: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh	500.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính

				<i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
15	1.013907	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> <i>Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2:</u> <i>Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3:</u> <i>Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ	1.000.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính

				hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
16	1.013976	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	1.000.000 đồng/giấy phép	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2018/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính

				2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
17	1.013908	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

				3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
18	1.013909	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

19	1.013913	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
20	1.013914	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết	05 ngày làm việc kể từ khi	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-

		nổi để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	nhận được hồ sơ hợp lệ	Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
21	1.013915	Gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú -	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ

				phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
22	1.013917	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

				- <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
23	1.013910	Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

				<i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i> - <i>đường Trần Hưng Đạo,</i> <i>phường Hòa Bình, tỉnh</i> <i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868</i> <i>689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
24	1.013911	Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <i>Cơ sở 1: Địa chỉ: Số 398</i> - <i>đường Trần Phú -</i> <i>phường Việt Trì - tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <i>Cơ sở 2: Địa chỉ: Số 5 -</i> <i>đường Nguyễn Trãi,</i> <i>phường Vĩnh Phúc, tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i>	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Viên thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

				- đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
II	LĨNH VỰC TÀN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN						
1	2.002777	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo,	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
2	2.002778	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
3	2.002775	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
4	2.002779	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập:	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
5	2.002781	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

6	2.002782	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	07 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
7	2.002776	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô	07 ngày kể từ ngày nhận	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú	Theo quy định của	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa

		tuyển điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC		đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
8	2.002787	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	11 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú -	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022;

				phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC		- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
9	2.002783	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555.	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính

				- <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	tư số 11/2022/ TT-BTC		phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
10	2.002784	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ

				<i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i> - <i>đường Trần Hưng Đạo,</i> <i>phường Hòa Bình, tỉnh</i> <i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868</i> <i>689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
11	2.002785	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyển quốc tế)	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <i>Cơ sở 1: Địa chỉ: Số 398</i> - <i>đường Trần Phú -</i> <i>phường Việt Trì - tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <i>Cơ sở 2: Địa chỉ: Số 5 -</i> <i>đường Nguyễn Trãi,</i> <i>phường Vĩnh Phúc, tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i>	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng

				- đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			Bộ Tài chính.
12	2.002786	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
13	2.002788	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã,	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
14	2.002789	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến	Theo quy định của Bộ Tài chính	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 43/2024/TT-BTC

				Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
15	2.002780	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính	Theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư 265/2016/TT-BTC và Thông tư số 11/2022/TT-BTC	Toàn trình	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				công ích.			
16	2.002790	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Theo quy định của Bộ Tài chính	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
17	1.013935	Cấp giấy công nhận tổ	20 ngày kể từ	1. Trực tiếp:		Toàn	- Luật Tàn số vô tuyến điện

		chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	trình	ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
18	2.002793	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú	Không	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

		nghiệp dư đầy đủ, đúng quy định.	Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	quy định.	Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--	--	---	-----------	---

19	2.002791	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
----	----------	--	---	--	-----------------	------------	--

				3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
20	2.002792	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

				Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
III	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ						
1	1.013916	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí công bố Quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đ - Lệ phí đăng bạ Quyết	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo

				hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>	định cấp chứng chỉ: 150.000 đ - Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 200.000 đ		Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
2	1.013919	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí công bố Quyết	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công

				<i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	định cấp chứng chỉ: 150.000 đ - Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đ - Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 200.000 đ		nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
3	1.013922	Thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	- 30 ngày (Trong trường hợp có quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số

		công nghiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) - 30 ngày (Trong trường hợp có căn cứ khẳng định người được cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp không còn đáp ứng các điều kiện hành nghề) - 60 ngày (Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp)	<i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <u>Cơ sở 2</u>: <i>Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <u>Cơ sở 3</u>: <i>Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyển Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.		07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
--	--	--	--	--	---

4	1.013924	Ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đ - Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
---	----------	--	---	---	--	----------	---

				3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	150.000 đ		
5	1.013925	Ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến	Chưa có	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.

				Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
6	1.013928	Ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ - Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020;

				Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>	nghiệp: 150.000đ - Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000đ.		Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
7	1.013942	Xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh	- Lệ phí công bố Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000đ - Lệ phí đăng bạ Quyết	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà

				<i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i> <i>- đường Trần Hưng Đạo,</i> <i>phường Hòa Bình, tỉnh</i> <i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868</i> <i>689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000đ - Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ		nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT- BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
8	1.013954	Xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <i>Cơ sở 1: Địa chỉ: Số 398</i> <i>- đường Trần Phú -</i> <i>phường Việt Trì - tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <i>Cơ sở 2: Địa chỉ: Số 5 -</i> <i>đường Nguyễn Trãi,</i>	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022;

				phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	- Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đ - Lệ phí công bố Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đ		- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
9	1.013955	Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 -	- Phí thẩm định hồ sơ kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6

				đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	(mỗi môn): 300.000 đ - Phí phúc tra kiểm tra kết quả nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 150.000 đ.		năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
10	1.013956	Cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đ	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-

				<i>Phú Thọ;</i> ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT- BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
11	1.013958	Cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà

				- đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyển Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
12	2.002779	Thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

				689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
13	1.013963	Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã,	- Phí kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 300.000 đ - Phí phúc tra kết quả kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp (mỗi	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

				phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>	môn): 150.000 đ		- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.
14	1.013966	Cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618.	Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Khoản 7 Điều 29 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định

				- <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <u>Trực tuyến</u> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <u>Dịch vụ Bru chính công ích.</u>			chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điều 36 của Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Điểm 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).
15	1.013968	Đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	1. <u>Trực tiếp</u>: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555.	Phí thẩm định hồ sơ: 230.000 đồng/văn bản Lệ phí cấp GCN	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6

				- <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <u>Trực tuyến</u> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <u>Dịch vụ Bưu chính công ích.</u>	ĐKHHĐ: 120.000 đồng/GC N Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.		năm 2022; - Điều 10 của Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Khoản 2 Điều 58 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điểm 2.2 Mục A Lệ phí sở hữu công nghiệp; điểm 1.5, 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).
16	1.013970	Ghi nhận việc sửa đổi nội	30 ngày kể từ	1. <u>Trực tiếp:</u> 1.1. Trung tâm Phục vụ	Phí	Toàn	- Luật Sở hữu trí tuệ số

		dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	ngày tiếp nhận hồ sơ	hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	thẩm định hồ sơ: 160.000 đồng/văn bằng Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu	trình 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Điều 42 của Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Điều 61 của Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điểm 1.6, 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm
--	--	---	-----------------------------	--	--	--

							theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).
17	1.013972	Cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	1. <u>Trực tiếp:</u> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; - Điều 37 của Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Khoản 7 Điều 29 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu

				2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			trí tuệ; - Điểm 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).
18	1.013973	Ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Không quy định.	Một phần	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022); - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

				Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
19	1.013974	Yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập:	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14 và Luật số 07/2022/QH15; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

				www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
IV	LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN						
1	1.013951	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập:	- Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.	Một phần	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch

				www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	+ Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Việc	vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
--	--	--	--	--	---	--

					thực hiện nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo hình thức trực tuyến (trừ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN) kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 được áp dụng mức thu phí		
--	--	--	--	--	---	--	--

					bằng 90% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. - Lệ phí cấp giấy phép: Không..		
2	1.013971	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí theo quy định	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ	200.000 đồng/1 chứng chỉ.	Một phần	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Quyết định số 153/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 287/2016/TT-

				hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài .
3	1.013948	Khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	Không quy định.	Một phần	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

				2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
V	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG						
1	3.000450	Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 05 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 03 ngày làm việc.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến	Không quy định.	Một phần	- Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011; - Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

				Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
2	3.000463	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 05 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 03 ngày làm việc	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính	Không quy định.	Một phần	- Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011; - Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

				công ích.			
3	3.000452	Chấm dứt hiệu lực hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký khi nhận được đề nghị không tiếp tục thực hiện toàn bộ lĩnh vực hoạt động đã được chứng nhận đăng ký của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	03 ngày làm việc	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Một phần	- Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011; - Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
4	3.000453	Cấp Giấy chứng nhận	- Trường hợp	1. Trực tiếp:		Toàn	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn

		đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	trình	kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
5	3.000451	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ.	Không	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm,

		chất lượng sản phẩm, hàng hóa	ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	- <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	quy định.		hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
6	3.000454	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	05 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật

				<i>Phú Thọ;</i> ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyển Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
7	3.000455	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 -	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và

			làm việc.	<i>đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i> ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - <i>đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
8	3.000456	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - <i>đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ;</i> ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - <i>đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;</i>	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016

				ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
9	3.000457	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	05 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo,	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-

				<i>phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
10	3.000458	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-

				1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
11	3.000460	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.

				Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
12	3.000459	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	05 ngày làm việc	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập:	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.

				www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
13	3.000461	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.

14	3.000462	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: 05 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
15	3.000464	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng	05 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ	Không	Toàn trình	- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;

		nhận sản phẩm, hệ thống quản lý		hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	quy định.		- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.
--	--	---------------------------------	--	---	-----------	--	--

VI	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ						
1	1.013918	Chấp thuận chuyển giao công nghệ	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Mức thu phí thẩm định đối với xem xét, chấp thuận chuyển giao công nghệ là 10 (mười) triệu đồng	Toàn trình	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ.

2	1.013927	Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối cấp Giấy phép thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Mức thu phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ để cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không	Toàn trình	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ.
---	----------	-------------------------------------	---	---	--	------------	--

					dưới 05 (năm) triệu đồng.		
3	1.013931	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. <u>Trực tiếp:</u> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <u>Trực tuyến</u> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

				3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
4	1.013933	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.
5	1.013936	Cấp lại Giấy chứng nhận	05 ngày làm	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ		Toàn	- Nghị định số 133/2025/NĐ-

		đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	trình	CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.
6	1.013939	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú -	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

				phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.
7	1.013940	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555.	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

				- <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.
8	1.013943	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật

				<i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i> - <i>đường Trần Hưng Đạo,</i> <i>phường Hòa Bình, tỉnh</i> <i>Phú Thọ; ĐT: 0218 3868</i> <i>689.</i> 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trục tuyển Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			Chuyển giao công nghệ.
9	1.013944	Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư	- 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ.	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <i>Cơ sở 1: Địa chỉ: Số 398</i> - <i>đường Trần Phú -</i> <i>phường Việt Trì - tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> - <i>Cơ sở 2: Địa chỉ: Số 5 -</i> <i>đường Nguyễn Trãi,</i> <i>phường Vĩnh Phúc, tỉnh</i> <i>Phú Thọ;</i> <i>ĐT: 0211 3616 618.</i> - <i>Cơ sở 3: Địa chỉ: Số 485</i>	Không quy định.	Toàn trình	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2018

				- đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
10	1.013938	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868	Không quy định.	Toàn trình	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

				689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyến</i> Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
11	1.013941	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1:</u> Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2:</u> Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3:</u> Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã,	4.000.000 đồng.	Toàn trình	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

				phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyển</i> Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
12	1.013920	Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. <i>Trực tiếp:</i> 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. <i>Trực tuyển</i>	Không quy định.	Cung cấp thông tin trực tuyến	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

				Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			
13	1.013926	Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: <i>www.dichvucong.gov.vn</i> 3. Dịch vụ Bưu chính	Không quy định.	Cung cấp thông tin trực tuyến	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

				công ích.			
14	1.013957	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u> : Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u> : Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u> : Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Một phần	- Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 09 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.
15	1.013960	Cấp Giấy chứng nhận	10 ngày làm	1. Trực tiếp:			- Luật Công nghệ cao ngày 13

		hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính	Không quy định.	Cung cấp thông tin trực tuyến	tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 09 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.
--	--	--	--	--	-----------------	-------------------------------	---

				công ích.			
16	1.013961	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Một phần	- Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 09 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 10/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN

17	1.013964	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	Cung cấp thông tin trực tuyến	- Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 09 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN. - Thông tư số 01/2013/TT-BKHCN ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ .
18	1.013969	Cấp Giấy chứng nhận	10 ngày làm	1. Trực tiếp:		Cung	- Luật Công nghệ cao ngày 13

		hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	cấp thông tin trực tuyến	tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 09 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN; - Thông tư số 01/2013/TT-BKHCN ngày 14/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
19		Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập	- Trong thời hạn 03 ngày	1. Trực tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ	Không	Toàn trình	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày

		mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển	làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho doanh nghiệp. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, doanh nghiệp	hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.		14/11/2008. - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 33/2011/TT-BKHCN ngày 09/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc phân cấp trong thực hiện thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.
--	--	---	--	--	--	---

			có trách nhiệm bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ và gửi lại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nếu quá thời hạn nêu trên mà doanh nghiệp không bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc bổ sung, hoàn thiện không đạt yêu cầu thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản từ chối cấp giấy chứng nhận gửi cho doanh nghiệp; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ				
--	--	--	--	--	--	--	--

			chức thẩm định hoặc thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có biên bản kết luận thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận và gửi cho doanh nghiệp. Trường hợp từ chối cấp giấy chứng nhận thì phải thông báo lý do bằng văn bản cho doanh nghiệp.				
20		Cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ	- Trong thời hạn 03 ngày	1. Trục tiếp: 1.1. Trung tâm Phục vụ	Không	Toàn trình	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày

		cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao	làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tổ chức, cá nhân có trách	hành chính công tỉnh Phú Thọ. - <u>Cơ sở 1</u>: Địa chỉ: Số 398 - đường Trần Phú - phường Việt Trì - tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0210 2222 555. - <u>Cơ sở 2</u>: Địa chỉ: Số 5 - đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0211 3616 618. - <u>Cơ sở 3</u>: Địa chỉ: Số 485 - đường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0218 3868 689. 1.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.		14/11/2008. - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định các điều kiện đối với cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao và thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao. - Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc phân cấp trong thực hiện thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.
--	--	---	--	--	--	--

			nhiệm bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ và gửi lại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nếu quá thời hạn nêu trên, tổ chức, cá nhân không bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc bổ sung, hoàn thiện không đạt yêu cầu thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản từ chối cấp giấy chứng nhận gửi cho tổ chức, cá nhân. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thẩm định				
--	--	--	---	--	--	--	--

			hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có biên bản kết luận thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao và gửi cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp giấy chứng nhận thì phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân.				
--	--	--	---	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	2020SKHC N-NVKH07	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng NSNN tỉnh Phú Thọ	Quyết định 42/2025/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Phú Thọ quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	UBND tỉnh.
02	2020SKHC N-NVKH08	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN có sử dụng NSNN tỉnh	Quyết định 42/2025/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Phú Thọ quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ.	Hoạt động khoa học và công nghệ	UBND tỉnh.
03	2020SKHC N-NVKH09	Thủ tục công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ	Quyết định 42/2025/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh Phú Thọ quy định cụ thể về quản lý nhiệm vụ khoa học và	Hoạt động khoa học và công nghệ	UBND tỉnh.

		KH&CN	công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Phú Thọ.	nghệ	
--	--	-------	---	------	--